

Số: /BC-UBND

Ninh Bình, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường bộ cao tốc
Ninh Bình - Hải Phòng, đoạn qua tỉnh Ninh Bình (tháng 02 năm 2026)**
(*Phục vụ họp Ban Chỉ đạo Nhà nước các công trình, dự án
quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành Giao thông vận tải*)

Kính gửi: Bộ Xây dựng

Căn cứ Quyết định số 884/QĐ-TTg ngày 23 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Nhà nước các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành Giao thông vận tải;

Căn cứ Quyết định số 87/QĐ-BCĐCTTĐQG ngày 17 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ - Trưởng Ban Chỉ đạo về việc Ban hành quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Nhà nước các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành Giao thông vận tải;

Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình báo cáo tình hình thực hiện dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường bộ cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng, đoạn qua tỉnh Ninh Bình đến nay như sau:

I. Thông tin chung dự án

1. Tên dự án: Đầu tư xây dựng tuyến đường bộ cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng, đoạn qua tỉnh Ninh Bình.

2. Địa điểm: Các xã, phường: Yên Thắng, Yên Mô, Yên Từ, Khánh Nhạc, Khánh Hội, Khánh Trung, Khánh Thiện, tỉnh Ninh Bình.

3. Phạm vi, quy mô đầu tư

a) *Phạm vi đầu tư:* Điểm đầu tại nút Mai Sơn giao với đường cao tốc Bắc - Nam thuộc phường Yên Thắng, tỉnh Ninh Bình; điểm cuối tại đầu cầu vượt sông Đáy thuộc xã Khánh Thiện, tỉnh Ninh Bình. Tổng chiều dài 25,3 km.

b) *Quy mô đầu tư:* Xây dựng tuyến đường bộ cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng, đoạn qua tỉnh Ninh Bình theo tiêu chuẩn thiết kế đường cao tốc quy mô 04 làn xe hoàn chỉnh, bề rộng nền đường $B_{nền} = 24,75$ m, tốc độ thiết kế $V_{tk} = 120$ km/h và các công trình phụ trợ trên tuyến.

4. Tổng mức đầu tư: 6.865 tỷ đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh, trong đó:

a) *Ngân sách Trung ương*: 4.865 tỷ đồng, trong đó giai đoạn 2021-2025 bố trí 3.000 tỷ đồng từ nguồn vốn tăng thu ngân sách Trung ương năm 2022 (được Thủ tướng Chính phủ thông báo tại Công văn số 1303/TTg-KTTH ngày 06 tháng 12 năm 2023); nguồn vốn còn thiếu 1.865 tỷ đồng bố trí trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 của tỉnh Ninh Bình theo Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ.

b) *Ngân sách tỉnh Ninh Bình*: 2.000 tỷ đồng, gồm: 3 tỷ đồng (đã được bố trí tại Quyết định số 566/QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình); 1.950 tỷ đồng (đã bố trí trong Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 theo Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 27 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình); 47 tỷ đồng (bố trí trong Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026-2030).

6. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 1 tỉnh Ninh Bình.

7. Thời gian thực hiện: Năm 2024-2026.

8. Tên Nghị quyết chủ trương đầu tư, Quyết định phê duyệt đầu tư: Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 03 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình; Quyết định số 779/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2024, Quyết định số 299/QĐ-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2025 và Quyết định số 2166/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình.

9. Các mốc tiến độ của dự án

a) *Năm 2024*: Thực hiện công tác lập, thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế kỹ thuật của dự án; triển khai công tác giải phóng mặt bằng.

b) *Từ năm 2025-2026*: Tiếp tục giải phóng mặt bằng, khởi công công trình và thi công xây dựng hoàn thành.

II. Tình hình thực hiện

1. Công tác giải phóng mặt bằng

a) Tình hình thực hiện

- Đã bàn giao/phải thu hồi 215,28 ha/217 ha, đạt 99,21%; đạt 25,164 km/25,3 km toàn tuyến, đạt 99,46%.

- Đã bàn giao mặt bằng 10/10 khu tái định cư cho các địa phương để người dân vào xây dựng nhà ở; tiếp tục triển khai 02 dự án di dời hạ tầng kỹ thuật (đường điện, nước, viễn thông, ...) theo quy định.

- Kinh phí đã giải ngân/kinh phí đã bố trí đến nay: 1.356,249 tỷ đồng/1.487,3 tỷ đồng.

b) *Đánh giá*: Các công việc triển khai đảm bảo tiến độ.

2. Tình hình thi công

a) *Tình hình thi công*: Dự án có 01 gói thầu xây lắp, Chủ đầu tư và nhà thầu thi công đang khẩn trương, tích cực triển khai thi công đồng loạt với 07 mũi thi công; tổng giá trị thực hiện khoảng 1.053,3 tỷ đồng/4.150 tỷ đồng (*đạt 25,38% giá trị hợp đồng*). Cụ thể lũy kế một số hạng mục chính của dự án:

- Tuyên chính: Đào đất không thích hợp, đất màu 21,2 km/22,04 km; đắp cát nền đường 21,2 km/22,04 km; đắp đất K95 10,97 km/22,04 km; thi công 17 phân đoạn/43 phân đoạn cọc xi măng đất.

- Đắp nền đường công vụ 14,34 km/30,08 km.

- Phần cầu: Hiện đang thi công 12 cầu/12 cầu, gồm: (1) Cầu Mai Sơn: Đúc dầm super-T 45 dầm/140 dầm, cọc khoan nhồi 42 cọc/97 cọc, thi công xong trụ T1 và bệ móng M1; (2) Cầu Khánh Thượng: Cọc khoan nhồi 27 cọc/27 cọc, đúc dầm bản 14 dầm/48 dầm, thi công xong bệ móng M1; (3) Cầu Thăng Đông: Cọc khoan nhồi 24 cọc/43 cọc, đúc dầm super-T 13 dầm/22 dầm, đúc dầm bản 11 dầm/50 dầm; (4) Cầu vượt nút giao Khánh Dương: Cọc khoan nhồi 40 cọc/40 cọc, đúc dầm super-T 13 dầm/35 dầm, thi công xong bệ, thân, xà mũ trụ T1, T2 và bệ trụ T3; (5) Cầu vượt Yên Phong: Cọc khoan nhồi 26 cọc/26 cọc, đúc dầm Super-T 20 dầm/20 dầm, thi công xong bệ, thân, xà mũ trụ T2, T3 và thân trụ T1, T4; (6) Cầu sông Vạc: Cọc khoan nhồi 67 cọc/126 cọc, đúc dầm Super-T 24 dầm/160 dầm; (7) Cầu vượt Quốc lộ 10: Cọc khoan nhồi 80 cọc/90 cọc, đúc dầm Super-T 34 dầm/90 dầm, hoàn thành bệ trụ, thân, xà mũ trụ T1, T3, T4, T6, T7, T8 và đang thi công thân móng M1, M2; (8) Cầu vượt Tiên Hoàng: Cọc khoan nhồi 32 cọc/32 cọc, đúc dầm bản và lao lắp 72 dầm/72 dầm, hoàn thành móng M1, M2, trụ T1, T2 và đổ bê tông 03 bản mặt cầu/03 bản mặt cầu; (9) Cầu vượt ngang Khánh Mậu: Cọc khoan nhồi 26 cọc/26 cọc, thi công xong bệ móng M1; (10) Cầu vượt Khánh Mậu: Cọc khoan nhồi 32 cọc/32 cọc, thi công móng M1, thân trụ T1 và thân móng M2 đợt 1; (11) Cầu vượt ĐT.481C: Đúc dầm bản 28 dầm/72 dầm, cọc khoan nhồi 21 cọc/31 cọc; (12) Cầu vượt Khánh Trung: Cọc khoan nhồi 32 cọc/32 cọc, đúc dầm bản 24 dầm/48 dầm, thi công thân móng M1 và thân trụ T1.

- Phần công hộp: Thi công xong các công hộp thuộc nút giao Khánh Dương (*gồm công hộp 2x(2,5x2,5) m tại Km0+431,11 - Nhánh quay đầu xe; công hộp 2x(2,5x2,5) m tại Km0+484,272 - Nhánh N6; công hộp 2x(3,0x3,0)m tại Km0+600,16; công hộp (3x2,5) m tại Km 1+599,2; ...*); công hộp trên tuyến chính khẩu độ 2x(2,5x2,5) m tại Km5+558,365 và khẩu độ (4x2,5) m tại Km16+837,20; công hộp khẩu độ (3x2,5) m tại Km 0+508,92 thuộc nhánh quay đầu xe nút giao Quốc lộ 10. Chuẩn bị thi công công hộp khẩu độ 2x(3,0x3,0)m tại Km0+298,27 (*đường gom trái 1 - Km 18+895,54*) và công hộp (3x2,5) m tại Km1+252,98 (*đường gom trái 1 - Km 19+949,94*).

b) *Giải ngân xây lắp (bao gồm tạm ứng):* 2.873,793 tỷ đồng/4.150 tỷ đồng.

c) *Đánh giá:* Các công việc triển khai đảm bảo tiến độ.

3. Công tác giải ngân: Giải ngân từ đầu dự án đến nay là 4.294,868 tỷ đồng, trong đó:

- Đến hết năm 2025 đã giải ngân 4.050,746 tỷ đồng/4.953 tỷ đồng theo kế hoạch vốn được bố trí (*gồm 3.000 tỷ đồng vốn ngân sách Trung ương năm 2025 và 1.953 tỷ đồng vốn ngân sách tỉnh giai đoạn 2024-2025*), đạt 81,78% kế hoạch. Trong đó, năm 2025 giá trị giải ngân đạt 4.022,841 tỷ đồng/4.925 tỷ đồng, tương đương 81,68% kế hoạch (*vốn ngân sách Trung ương đã giải ngân 3.000 tỷ đồng/3.000 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch giao*).

- Đối với năm 2026, kế hoạch vốn được bố trí là 1.871,75 tỷ đồng (*gồm 1.771,75 tỷ đồng vốn ngân sách Trung ương và 100 tỷ đồng vốn ngân sách tỉnh*). Đến nay đã giải ngân 244,122/1.871,75 tỷ đồng, đạt 13,04% kế hoạch năm.

III. Khó khăn, vướng mắc, kiến nghị: Không.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường bộ cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng, đoạn qua tỉnh Ninh Bình. Đề nghị Bộ Xây dựng tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường;
- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 1;
- UBND các xã, phường: Yên Mô, Yên Từ, Khánh Nhạc, Khánh Hội, Khánh Trung, Khánh Thiện, Yên Thắng;
- Văn phòng UBND tỉnh: CVP, Các PCVP và các VP: 2,3,5;
- Lưu: VT, VP4.

DL_VP4_07.BC

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Cao Sơn